

Số: 02/2022/QĐST-DS

Dương Kinh, ngày 09 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; trụ sở chính: Số 25 T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Đình N và ông Phạm Văn H. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là những người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền ngày 24 tháng 8 năm 2021).

Bị đơn: Anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H; cùng nơi cư trú: Số nhà 72B ngõ 391 P, Tổ dân phố 1B, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

- Tính đến hết ngày 29/4/2022, anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 504.511.391 đồng (trong đó: Tiền nợ gốc là 460.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 42.036.502 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 2.474.889 đồng) và các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/4/2022 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết trên số tiền nợ chưa thanh toán.

2.2. Thời hạn và phương thức thanh toán cụ thể như sau:

- Đến ngày 30/9/2022, anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ toàn bộ số tiền nợ gốc cùng số tiền nợ lãi còn lại và các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/4/2022 theo hợp đồng tín dụng từng lần số 316/2017/HĐTDTL/SBHA ngày 17-7-2017 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ với anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa

án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Trường hợp anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo đúng thời hạn nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu kê biên phát mại tài sản là Quyền sử dụng 44m² đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 114, tờ bản đồ số 27 tại Tổ dân phố 1B, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 967708 do Ủy ban nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng cấp ngày 14-7-2017 cho chủ sử dụng là anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 316/2017/HĐTC/SBHA ngày 17-7-2017 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ với anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H.

Số tiền thu được từ phát mại tài sản bảo đảm sẽ được dùng để thanh toán cho toàn bộ số nợ của anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H với ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 316/2017/HĐTDTL/SBHA ngày 17-7-2017 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ với anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Phạm Văn Ch và chị Vũ Thị H tự nguyện chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 12.090.227 (mười hai triệu, không trăm chín mươi nghìn, hai trăm hai mươi bảy) đồng.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.154.529 (mười hai triệu, một trăm năm mươi tư nghìn, năm trăm hai mươi chín) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2021/0003533 ngày 01-12-2021.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Dương Kinh;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TANDTP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thắng